

Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ

P, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1990

Trú ở: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Lê Đình N, sinh năm 1988

Trú ở: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ T và anh Lê Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Mỹ T và anh Lê Đình N thống nhất thỏa thuận giao con chung Lê Trần Ngọc D, sinh ngày 10/6/2013 cho chị Trần Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Mỹ T không yêu cầu anh Lê Đình N phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Mỹ T và anh Lê Đình N, đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ-ST. Chị Trần Thị Mỹ T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2019, số 0003101 ngày 17/02/2021 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho chị Trần Thị Mỹ T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- CCTHADS H. Phú Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn